

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày 20-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Bùi Văn Khương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố H; Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 201/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Lường Văn H, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1995 tại Yên Bái; nơi ĐKKHKT: Bản T, xã T, huyện N, tỉnh Yên Bái; chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn K và bà Cầm Thị N (đều đã chết); có vợ là Lò Thị D, sinh năm 1996, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 29/9/2024, chuyển tạm giam ngày 02/10/2024; có mặt.

Người chứng kiến: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 10 phút ngày 29/09/2024, tại khu vực đường tàu Trại Chuối thuộc phường T, quận H, thành phố Hải Phòng. Công an quận H phát hiện Lương Văn H có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác đưa H và tang vật về trụ sở công an phường T, quận H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng toàn bộ tang vật:

- Thu giữ ở lòng bàn tay trái của H 01 gói giấy màu trắng, trong chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy).

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 29P8 – 6712.

Xét nghiệm nhanh chất ma túy trong nước tiểu của Lương Văn H, kết quả dương tính với Heroine (MOP).

Tại Kết luận giám định số 1151/KL - KTHS ngày 02/10/2024 của Phòng K1 kết luận: *“Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,18 gam, loại Heroine”*.

Tại Cơ quan điều tra Lương Văn H khai nhận: Do mắc nghiện ma túy, nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/09/2024 Hợp một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29P8 - 6712 đến khu vực đường B, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua của một người nam giới không quen biết 300.000 đồng ma túy H1, người nam giới nhận tiền và đưa cho H 01 gói giấy, H không mở ra xem nhưng biết bên trong là ma túy Heroine nên cầm gói giấy ở lòng bàn tay trái sau đó điều khiển xe mô tô đi tìm nơi để sử dụng. Trên đường đi đến trước khu vực đường tàu thuộc phường T, quận H, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện và bắt giữ như đã nêu trên.

Lời khai của Lương Văn H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng 01 (một) bì giấy dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 1151MT/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKSHB ngày 30/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lương Văn Hợp về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249;

Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lường Văn H với mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 1151MT/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người chứng kiến:

[3] Người chứng kiến chị Nguyễn Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của người chứng kiến. Xét thấy người chứng kiến đã có lời khai tại giai đoạn điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người chứng kiến.

- Về tội danh:

[4] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người chứng kiến; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 10 phút ngày 29/09/2024, tại khu vực đường tàu Trại Chuối thuộc phường T, Hồ N, Hải Phòng, Lương Văn H có hành vi cất giữ trái phép 0,18 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 29/10/2024), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo phải chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ và xét hỏi tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, không có nơi ở cố định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 1151MT/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H.

- Về án phí:

[11] Bị cáo Lường Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Bị cáo Lường Văn H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

[13] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Lường Văn H ở khu vực đường B, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[14] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 29P8 – 6712 (đã qua sử dụng), quá trình điều tra vụ án chưa làm rõ được về nguồn gốc và chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên nên Cơ quan điều tra Công an quận H tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lường Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Lường Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 9 năm 2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 1151MT/PC09 của Phòng K1 Công an thành phố H. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lường Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Lương Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười